

Doanh thu bán lẻ hàng hoá

Triệu đồng

	Thực hiện tháng 7 năm 2021	Ước tính tháng 8 năm 2021	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 8 năm 2021	Tháng 8 năm 2021 so với cùng kỳ năm trước (%)	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 8 năm 2021 so với cùng kỳ năm trước (%)
TỔNG SỐ	2.547.418,80	2.488.624,20	28.654.283,83	70,05	103,02
Lương thực, thực phẩm	1.691.096,00	1.729.868,60	16.038.911,51	91,57	107,74
Hàng may mặc	86.048,30	72.484,30	1.553.404,79	35,25	96,11
Đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình	221.116,30	218.816,90	3.473.722,45	47,00	97,38
Vật phẩm văn hóa, giáo dục	9.929,80	8.591,00	242.726,09	22,41	89,48
Gỗ và vật liệu xây dựng	193.102,30	148.869,00	2.280.562,65	50,71	100,88
Ô tô con (dưới 9 chỗ ngồi)	6.070,00	4.924,00	90.422,95	43,54	100,70
Phương tiện đi lại (trừ ô tô con, kể cả phụ tùng)	43.146,00	37.743,00	742.430,34	38,05	94,78
Xăng, dầu các loại	130.410,30	112.681,30	1.568.414,39	56,54	100,01
Nhiên liệu khác (Trừ xăng, dầu)	41.589,70	41.220,30	632.847,23	49,71	95,80
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	37.849,60	31.888,50	675.164,08	34,71	93,12
Hàng hóa khác	54.276,50	53.063,50	875.205,87	47,14	97,07
Doanh thu dịch vụ sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	32.784,00	28.473,80	480.471,47	45,01	99,27